

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng
trên đất lúa đến năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 12/02/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 hướng dẫn chi tiết Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý sử dụng đất trồng lúa và hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng cây lâu năm theo quy định tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 1000/SNN-TTBVTV ngày 07/6/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2018 - 2020 như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao trách nhiệm tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính và cơ quan liên quan chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo linh hoạt, có hiệu quả thiết thực và đúng quy định; kịp thời xử lý các vướng mắc, khó khăn phát sinh tại cơ sở và tham mưu UBND tỉnh xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2018 - 2020 chi tiết đến xã, phường, thị trấn trên cơ sở Kế hoạch chuyển đổi của UBND tỉnh và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả thiết thực;

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa phương mình; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả;

- Định kỳ 6 tháng/lần (trước 30/5 và 15/12 hằng năm), tổng hợp kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa phương, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Trồng trọt;
- TTtr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- PVP UBND tỉnh (phụ trách);
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NL. (16)

W. H. H.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



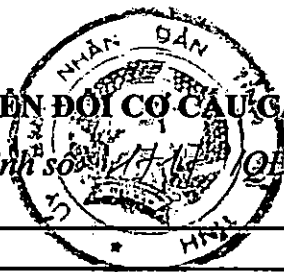
Đặng Ngọc Sơn

Đặng Ngọc Sơn

Phụ lục:

KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU GÂY TRỒNG TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA ĐỀN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 17-17/QĐ-UBND ngày 11/16/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)



Đơn vị tính: Ha

TT	Các địa phương	Tổng	Năm								
			2018			2019			2020		
			Tổng	Ngô	Cây trồng khác	Tổng	Ngô	Cây trồng khác	Tổng	Ngô	Cây trồng khác
Tổng		2.254	1.290	1.090	200	715	431	284	249	162	87
1	Thành phố Hà Tĩnh	34	9	9		13	11	2	12	10	2
2	Thị xã Hồng Lĩnh	20	5		5	5		5	10		10
3	Hương Sơn	362	202	147	55	120	100	20	40	35	5
4	Đức Thọ	374	200	190	10	150	100	50	24	22	2
5	Vũ Quang	48	16		16	16		16	16		16
6	Nghi Xuân	30	-			15		15	15	5	10
7	Can Lộc	193	138	124	14	45	40	5	10	8	2
8	Hương Khê	233	60	50	10	99	45	54	74	54	20
9	Thạch Hà	263	150	130	20	97	30	67	16	10	6
10	Cẩm Xuyên	31	15		15	10		10	6		6
11	TX Kỳ Anh	63	40	10	30	15	10	5	8	5	3
12	Kỳ Anh	199	125	115	10	65	50	15	9	7	2
13	Lộc Hà	404	330	315	15	65	45	20	9	6	3

UBND TỈNH HÀ TĨNH

(Handwritten signature)